TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **98**/2019/HNGĐ-ST Ngày 29/5/2019 V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phan Thanh Tùng - Cán bộ Trung tâm y tế huyện Hàm Yên.

2. Ông: Vũ Ngọc Lâm - Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa***: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2019/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1998;

- *Bị đơn*: Anh Cao Xuân H1, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện H. Y, tỉnh Tuyên Quang.

(*Chị H và anh H1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị và anh Cao Xuân H1 kết hôn với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016 tại UBND xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống và làm ăn tại thôn Tân Bình 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng hay đánh cãi chửi nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm

vợ chồng với anh H1, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cao Xuân H1.

- *Về con chung*: Chị và anh H1 có 01 con chung là cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016, hiện nay cháu đang sinh sống cùng với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu A đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị H xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị H xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn anh Cao Xuân H1 trình bày (bút lục số25)*:

Anh và chị Hoàng Thị H chung sống với nhau từ năm 2016 có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016 tại UBND xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay chị H xin ly hôn với anh, anh xác định không còn tìm cảm vợ chồng với chị H, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, nên anh nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H.

- *Về con chung*: Anh và chị H có 01 con chung là cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016, hiện nay cháu đang sinh sống cùng chị H. Do cháu A còn nhỏ, vì vậy khi vợ chồng ly hôn anh nhất trí để chị H trực tiếp trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu A đến khi trưởng thành.

- *Về tài sản chung*: Anh H1 xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh H1 xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung*: Chị H và anh H1 kết hôn với nhau năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Xa ngày 07/12/2016, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hiện chị H và anh H1 sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H1 đã trầm trọng. Căn cứ vào các quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Bộ luật tố tụng dân sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà và xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Cao Xuân H1. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016 cho chị Hoàng Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét

xử buộc chị H phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Hoàng Thị H và anh Cao Xuân H1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự..

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị H và anh Cao Xuân H1 kết hôn với nhau từ năm 2016 có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016 tại UBND xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Cao Xuân H1 là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị H xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Anh H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện chị Hoàng Thị H và anh Cao Xuân H1 kết hôn với nhau từ năm 2016, sau khi kết hôn chị H và anh H1 sinh sống tại thôn Tân Bình 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, chị Hà và anh Hoàng chung sống với nhau một thời gian thì vợ chồng không chung sống cùng nhau nữa và chị H chuyển về nhà bố, mẹ của chị H để sinh sống. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa H và anh H1 không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ, anh H1 cũng thừa nhận không còn tình cảm vợ chồng với chị H, vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau và nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H với anh H1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh H1 có 01 con chung là cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016, hiện nay cháu đang sinh sống cùng chị H. Tại thời điểm xét xử cháu Cao Hoàng Thế A chưa đủ 36 tháng tuổi và Anh H1 cũng nhất trí để chị H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Cao Hoàng Thế A đến khi trưởng thành. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu Cao Hoàng Thế A, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016 cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Do chị H không yêu cầu anh H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Chị H và anh H1 đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vay nợ chung*: Chị H và anh H1 đều xác định không có không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Cao Xuân H1.

- *Về con chung*: Giao cháu Cao Hoàng Thế A, sinh ngày 06/11/2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Cao Xuân H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, các bên có quyền đề nghị thay đổi nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002018, ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, chị H đã nộp đủ án phí.

Anh Cao Xuân H1 không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Bình Xa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

\

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Bình Xa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến